

Bản án số: 74/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 05-12-2017

V/v: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG- THÁP CHÀM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Vân Thị Thu Sang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Nam Hồng
2. Bà Nguyễn Thị Hồng Lam

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thiên Quan – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Hồng Yến- Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 12 năm 2017 tại hội trường xử án, Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 341/2017/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2017 về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 15-11-2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị H, sinh năm: 1981. Có mặt

Địa chỉ: khu phố 3, phường B, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận;

Bị đơn: Anh Nguyễn Tiến A, sinh năm: 1973. Có đơn xin giải quyết vắng mặt

Địa chỉ: Khu phố 5, phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

(Anh A hiện đang chấp hành án tại Trại giam Đ - xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 02-6-2017, trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa Nguyên đơn chị Phan Thị Hương trình bày:

Chị và anh Nguyễn Tiến A chung sống với nhau vào năm 2006, có tổ chức cưới hỏi, có đăng ký kết hôn, được Ủy ban nhân dân phường P cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 94 ngày 05-10-2006. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn do anh A không quan tâm đến vợ con, không có trách nhiệm với gia đình, chuyện làm ăn, tiền bạc không rõ ràng... Mâu thuẫn kéo dài từ đó đến khi anh A bị bắt. Anh A đang chấp hành án tại Trại giam T về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Hiện chị không còn tình cảm với anh A nữa nên đề nghị Tòa giải quyết cho chị được ly hôn.

Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 12-10-2007 và Nguyễn Gia H, sinh ngày 01-10-2013. Nếu Tòa cho ly hôn, chị xin nuôi 02 con và không yêu cầu anh A cấp dưỡng nuôi con chung.

Tài sản chung và nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại các bản tự khai ngày 09-10-2017 và ngày 22-11-2017, Bị đơn anh Nguyễn Tiến A trình bày:

Anh và chị H quen biết, tìm hiểu và tiến tới hôn nhân tự nguyện, có tổ chức đám cưới, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P ngày 05-10-2006, giấy chứng nhận kết hôn số 94. Trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn. Đối với yêu cầu ly hôn của chị H anh đồng ý. Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Tuấn K, sinh năm 2007 và Nguyễn Gia H, sinh năm 2013. Anh đồng ý giao 02 con chung cho chị H nuôi dưỡng, sau này chấp hành án xong anh sẽ làm đơn yêu cầu thay đổi nuôi con.

Tài sản chung và nợ chung: anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do anh đang chấp hành án nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt anh (các buổi làm việc, hòa giải, công khai chứng cứ, xét xử...).

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát: Từ khi thụ lý vụ án đến nay, Thẩm phán, Thư ký, Nguyên đơn đều tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, riêng Bị đơn vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Tại phiên tòa hôm nay HĐXX đúng thành phần, xét xử đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Về việc giải quyết vụ án: đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe Kiểm sát viên phát biểu ý kiến, HĐXX xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ kiện này là: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”, quy định tại các điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Quan hệ hôn nhân giữa chị Phan Thị H và anh Nguyễn Tiến A được xác lập trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, đây là hôn nhân hợp pháp.

Xét thấy: Tại phiên tòa chị H trình bày: mâu thuẫn vợ chồng do anh An không quan tâm đến vợ con, không có trách nhiệm với gia đình, chuyện làm ăn, tiền bạc không rõ ràng...Chị không còn tình cảm với anh A nên xin ly hôn và nuôi dưỡng 02 con chung, không yêu cầu anh A cấp dưỡng. Tại bản khai anh A đồng ý ly hôn, đồng ý giao 02 con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Tại bản khai ngày 09-11-2017 cháu Nguyễn Tuấn K có nguyện vọng ở với mẹ nếu ba mẹ ly hôn. Quá trình giải quyết vụ án chị H cung cấp 01 đơn xác nhận, có nội dung: chị là giáo viên,

ngoài tiền lương chị còn bán tạp hóa, thu nhập mỗi tháng trên 10.000.000 đồng. HĐXX thấy rằng việc anh A đồng ý giao con cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là hợp lý.

Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn, ý kiến của Bị đơn về quan hệ hôn nhân, quan hệ con cái là có căn cứ, phù hợp với khoản 1 Điều 56, Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình nên HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn.

Về tài sản chung, nợ chung: các đương sự không yêu cầu Tòa giải quyết.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 56, các điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phan Thị H. Chị Phan Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Tiến A.

Về quan hệ con cái: Chị Phan Thị H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 12-10-2007 và Nguyễn Gia H, sinh ngày 01-10-2013. Anh Nguyễn Tiến A không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị H không yêu cầu.

Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung.

Về án phí: Chị Phan Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0012907 ngày 02-6-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang- Tháp Chàm. Chị H đã nộp đủ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm, có mặt Nguyên đơn, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Riêng Bị đơn vắng mặt, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. Phan Rang - Tháp Chàm;
- CC THADS TP. Phan Rang - Tháp Chàm;
- Các đương sự;
- UBND P.;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vân Thị Thu Sang

